

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: THANH TOÁN QUỐC TẾ

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: THANH TOÁN QUỐC TẾ

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

THANH TOÁN QUỐC TẾ

Mã học phần: IPA 33021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho (các) ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách: 1. ThS. Phạm Thị Nga

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

1. Mô tả chung về học phần

- Thanh toán quốc tế là việc thanh toán các nghĩa vụ về tiền tệ phát sinh trong các mối quan hệ về thương mại, tài chính, và các quan hệ khác giữa các chủ thể khác nhau của các quốc gia khác nhau.
- Môn học thanh toán quốc tế giúp sinh viên tìm hiểu chuyên sâu về các lĩnh vực: tỉ giá hối đoái, thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ (Spot, Arbitrage, Forward, Swap, Option, Future), các phương tiện thanh toán quốc tế (Bill of exchange, cheque, payment card), các phương thức thanh toán quốc tế T/T, D/P, D/A, L/C..). Môn học cung cấp cho sinh viên lí luận đồng thời hướng dẫn cách áp dụng, thực hành các nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong kinh doanh ngoại thương.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

- CDR chuẩn đầu ra
- ĐG đánh giá
- GV giảng viên
- SV sinh viên
- TTQT thanh toán quốc tế
- TGHD tỉ giá hối đoái

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a3	Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được các vấn đề TTQT như: tỉ giá hối đoái, các phương tiện thanh toán quốc tế; các phương thức thanh toán quốc tế trong hợp đồng mua bán ngoại thương
b1	Sử dụng khả năng ngoại ngữ, kiến thức về thanh toán quốc tế để đọc hiểu, lập, và kiểm tra một số chứng từ thanh toán quốc tế như hối phiếu, lệnh phiếu..

b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống TTQT.
-----------	--------------------------------------------------------------------------------------

4. Giáo trình và tài liệu học tập

1. Nguyễn Văn Tiến (2021), *Giáo trình thanh toán quốc tế trong ngoại thương*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
2. Đinh xuân Trình (2015), *Giáo trình thanh toán quốc tế trong ngoại thương tài trợ thương mại quốc tế*, NXB Thống kê.
3. Dương Hữu Hạnh (2019), *Thanh toán quốc tế nguyên tắc và thực hành*, NXB Phương Đông.
4. ICC, *Incoterms 2010, 2020; UCP600, URC 522....*
5. Các website của các ngân hàng thương mại, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, các tổ chức tín dụng quốc tế, foreignexchange.com...

5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Nắm chắc được đề cương và kế hoạch học tập của học phần, chủ động lập kế hoạch học tập của mình theo lịch trình học tập.
- Chủ động đọc, tìm hiểu trước nội dung kiến thức theo từng chương của môn học theo hướng dẫn trên đề cương môn học, trong các học liệu và tài liệu tham khảo
- Tích cực tham gia thảo luận trong các giờ học, giờ thảo luận.
- Tham khảo các tài liệu liên quan theo hướng dẫn, chủ động tìm kiếm, tiếp nhận các thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan của môn học thông qua các phương tiện thông tin (đài, báo, tivi, internet...)
- Làm các bài tập tính toán, bài tập tình huống của môn học theo hướng dẫn của giảng viên - khuyến khích sinh viên tìm tòi, sưu tầm và giải quyết các tình huống đa dạng trong thanh toán quốc tế.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	S T	Tự học	SG	
Mở đầu	Nghe giới thiệu môn học và nhiệm vụ học tập	1	Tìm hiểu về môn học, đọc giới thiệu môn học	2	
Chương 1: Hối đoái		10		24	a3, b3

<p>1.1. Các loại tiền tệ trong thanh toán và tín dụng quốc tế</p> <p>1.2. Ngoại hối</p> <p>1.3. Tỷ giá hối đoái</p> <p>1.4. Thị trường hối đoái</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận</p> <p>Bài tập</p>	<p>4</p> <p>2</p> <p>4</p>	<p>- Đọc trước tài liệu, giáo trình chương 1</p> <p>- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận</p> <p>- Tính toán, làm các ví dụ, bài tập theo hướng dẫn của GV về xác định TGHD, các nghiệp vụ giao dịch hối đoái</p> <p>- Chủ động ôn tập theo câu hỏi và bài tập cuối chương</p>		
<p>Đánh giá 1: 30%</p> <p>Bài đánh giá trên lớp</p>	<p>Kiểm tra</p>	<p>1</p>	<p>Ôn tập nội dung đã học chuẩn bị cho bài ĐG 1</p>	<p>8</p>	<p>a3, b3</p>
<p>Chương II : Các phương tiện TTQT thông dụng trong ngoại thương</p>		<p>7</p>	<p>- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 2</p> <p>- Tìm đọc các tài liệu liên quan như: luật các công cụ chuyển nhượng của VN, các luật quốc tế liên quan đến lưu thông các phương tiện TTQT như ULB 1930, ... trên các tài liệu.</p> <p>- Trả lời các câu hỏi, làm các bài tập cuối chương.</p>	<p>16</p>	<p>a3, b3, b1</p>
<p>2.1. Hối phiếu (Bill of exchange)</p> <p>2.2. Sec (Cheque)</p> <p>2.3. Kì phiếu (Promissory Note)</p> <p>2.4. Thẻ nhựa</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận</p> <p>Bài tập</p>	<p>3</p> <p>2</p> <p>2</p>			
<p>Đánh giá 2: 20%</p> <p>Bài đánh giá trên lớp</p>	<p>Kiểm tra</p>	<p>1</p>	<p>Ôn tập nội dung đã học chương 2</p>	<p>8</p>	<p>a3, b3, b1</p>

Chương III: Các điều kiện TTQT qui định trong hợp đồng mua bán ngoại thương 3.1. Giới thiệu hợp đồng mua bán ngoại thương 3.2. Các điều kiện TTQT qui định trong HĐNT 3.2.1. Điều kiện tiền tệ. 3.2.2. Điều kiện địa điểm thanh toán. 3.2.3. Điều kiện thời gian thanh toán. 3.2.4. Điều kiện Phương thức thanh toán.	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	10	- Đọc trước phần kiến thức chương 3 trong các tài liệu học tập - Tìm kiếm tra cứu thông tin liên quan đến kiến thức chương này như: các HĐNT, bộ chứng từ thanh toán theo HĐNT, các thông lệ và tập quán quốc tế áp dụng trong TTQT như URC, UCP, ISBP... - Làm các bài tập về điều kiện tiền tệ, điều kiện phương thức thanh toán trong các tình huống TTQT - Ôn tập theo yêu cầu ĐG 3	22	a3, b3, b1
		6 2 2			
Tổng số tiết/giờ học		30		80	

Số tiết nghe giảng: 14 tiết, số tiết thực hành: 16 tiết

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a3	b1	b3	..
Giữa kì	ĐG1. Bài đánh giá trên lớp	30%	x		X	
	ĐG2. Bài đánh giá trên lớp	20%	x	X		
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	x	X	X	
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a3, b3, - Tỷ lệ: 30% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mô tả bài đánh giá: hình thức tự luận 50 phút để đánh giá khả năng đáp ứng CĐR a3 và b3: Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được các vấn đề TTQT như: tỉ giá hối đoái, các phương tiện thanh toán quốc tế; các phương thức thanh toán quốc tế trong hợp đồng mua bán ngoại thương; Sử dụng kỹ

năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống TTQT. Sinh viên cần hoàn thành các câu hỏi, và bài tập của bài đánh giá về các nội dung trên.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3 Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để hiểu, phân biệt và giải thích được nội dung về tỉ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái	Bài làm thể hiện tốt việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng, logic các câu hỏi lí thuyết về ngoại hối, TGHĐ, các phương pháp tính chéo tỉ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối trên thị trường hối đoái ở mức 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng logic các câu hỏi lí thuyết về ngoại hối, TGHĐ, các phương pháp tính chéo tỉ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối trên thị trường hối đoái ở mức 70% - 84%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng các câu hỏi lí thuyết về ngoại hối, TGHĐ, các phương pháp tính chéo tỉ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối trên thị trường hối đoái ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích các câu hỏi lí thuyết về ngoại hối, TGHĐ, các phương pháp tính chéo tỉ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối trên thị trường hối đoái ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng các câu hỏi lí thuyết về ngoại hối, TGHĐ, các phương pháp tính chéo tỉ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối trên thị trường hối đoái ở mức dưới 40%
b3 Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để làm các bài tập về tính toán các tỉ giá, thực hiện các nghiệp vụ	Sử dụng đúng các công thức và phương pháp tính để thực hiện tốt các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối như spot, forward, swap, option trong các bài	Sử dụng đúng các công thức và phương pháp tính để thực hiện được các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối như spot, forward, swap, option trong các bài	Sử dụng được các công thức và phương pháp tính để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối như spot, forward, swap, option trong các bài	Sử dụng các công thức và phương pháp tính để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối như spot, forward, swap, option trong các bài tập đúng ở	Sử dụng chưa đúng các công thức và phương pháp tính để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối như spot, forward, swap, option trong các bài

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
kinh doanh ngoại hối	tập ở mức từ 85% - 100%.	tập đúng ở mức từ 70%-84%.	tập đạt ở mức từ 55%-69%	mức hạn chế từ 40% - 54%.	tập, chỉ đạt ở mức dưới 40%.

Kết quả đánh giá chung: Điểm ĐG1 = Điểm a3 * 40% + Điểm b3 * 60%

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a3, b1 - Tỷ lệ: 20% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận

- Mô tả bài đánh giá: hình thức tự luận 50 phút để đánh giá khả năng đáp ứng CDR a3 và b1: Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung các phương tiện thanh toán quốc tế như hối phiếu, kì phiếu, séc quốc tế, thẻ thanh toán quốc tế. Vận dụng khả năng ngoại ngữ để kí phát hối phiếu đòi tiền bằng tiếng anh theo đúng thông lệ quốc tế trong các tình huống giao dịch xuất nhập khẩu. Sinh viên cần hoàn thành các câu hỏi, và bài tập của bài đánh giá về các nội dung trên trong thời gian làm bài.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3 Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương	Bài làm thể hiện tốt việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng, logic các câu hỏi lí thuyết về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương như hối phiếu, kì phiếu, séc quốc tế, thẻ	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng logic các câu hỏi lí thuyết về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương như hối phiếu, kì	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng các câu hỏi lí thuyết về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương như hối phiếu, kì	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích các câu hỏi lí thuyết về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương như hối phiếu, kì	Bài làm chưa thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để làm rõ, giải thích đúng các câu hỏi lí thuyết về các phương tiện thanh toán quốc tế trong ngoại thương như hối phiếu, kì

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
	thanh toán quốc tế. ở mức 85% - 100%	phiếu, séc quốc tế, thẻ thanh toán quốc tế ở mức 70% - 84%	quốc tế, thẻ thanh toán quốc tế. ở mức trung bình từ 55%-69%	thanh toán quốc tế. ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	quốc tế, thẻ thanh toán quốc tế, chỉ đạt ở mức dưới 40%
b1 Sử dụng khả năng ngoại ngữ (tiếng anh), kiến thức về thanh toán quốc tế để đọc hiểu, lập, hỏi phiếu trong thanh toán quốc tế	Kí phát hối phiếu đúng luật (ULB) và đúng nội dung giao dịch theo tình huống bài tập đưa ra, tức là hỏi phiếu được chấp nhận trong TTQT (100%). Giải thích đúng yêu cầu kèm theo.	Kí phát hối phiếu đúng luật và đúng nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra ở mức 70% - 84%, và hỏi phiếu được chấp nhận trong TTQT. Giải thích được yêu cầu kèm theo.	Kí phát hối phiếu đúng luật và đúng nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra ở 70% - 84%, và hỏi phiếu được chấp nhận trong TTQT. Chưa giải thích được yêu cầu kèm theo.	Kí phát hối phiếu chưa đúng luật và/ hoặc nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra và hỏi phiếu không được chấp nhận trong TTQT. Giải thích được yêu cầu kèm theo.	Kí phát hối phiếu không đúng luật và/hoặc không đúng nội dung giao dịch, tức là hỏi phiếu không được chấp nhận trong TTQT. Không giải thích được yêu cầu kèm theo.

Kết quả đánh giá chung: Điểm ĐG2 = Điểm a3 * 60% + Điểm b1 * 40%

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a3, b1, b3 - Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mô tả bài đánh giá: hình thức tự luận 90 phút để đánh giá khả năng đáp ứng CĐR a3, b1, b3: Vận dụng kiến thức TTQT làm rõ các vấn đề về TGHD, các nghiệp vụ hỏi đỏi, các phương tiện TTQT, các điều kiện thanh toán quốc tế qui định trong hợp đồng mua bán ngoại thương. Vận dụng kiến thức TTQT giải quyết các bài tập tính toán các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối, phân tích các tình huống bài tập về điều kiện tiền tệ và điều kiện phương thức TTQT. Sử dụng khả năng ngoại ngữ để lập hoặc kiểm tra các phương tiện TTQT theo các tình huống kinh doanh ngoại thương.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3 Vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT	Bài làm thể hiện tốt việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT đúng ở mức 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT đúng ở mức 70% - 84%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT đúng ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT đúng ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện việc vận dụng các kiến thức lý luận môn học TTQT để phân biệt và giải thích được nội dung về các nghiệp vụ TTQT đúng ở mức dưới 40%
b3 Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống TTQT.	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống bài tập TTQT đúng ở mức từ 85% - 100%.	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống bài tập TTQT đúng ở mức từ 70%-85%.	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống bài tập TTQT đúng ở mức từ 55%-69%	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống bài tập TTQT đúng ở mức hạn chế từ 40% - 54%.	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic để giải quyết các tình huống bài tập TTQT đúng chỉ đạt ở mức dưới 40%.
b1 Sử dụng khả năng ngoại ngữ (tiếng anh), kiến thức về thanh toán quốc tế để đọc hiểu, lập, kiểm tra hỏi phiếu	Kí phát/kiểm tra hỏi phiếu đúng luật và đúng nội dung giao dịch theo tình huống bài tập đưa ra, tức là hỏi phiếu được chấp	Kí phát/kiểm tra hỏi phiếu đúng luật và đúng nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra ở mức 70% - 84%, và hỏi phiếu được	Kí phát/kiểm tra hỏi phiếu đúng luật và đúng nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra ở mức 70% - 84%, và hỏi phiếu được	Kí phát/kiểm tra hỏi phiếu chưa đúng luật và/ hoặc nội dung giao dịch theo tình huống đưa ra và hỏi phiếu không được	Kí phát/kiểm tra hỏi phiếu không đúng luật và/hoặc không đúng nội dung giao dịch, tức là hỏi phiếu không được chấp nhận

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
trong thanh toán quốc tế	nhận trong TTQT (100%). Giải thích đúng yêu cầu kèm theo.	chấp nhận trong TTQT. Giải thích được yêu cầu kèm theo.	chấp nhận trong TTQT. Chưa giải thích được yêu cầu kèm theo.	chấp nhận trong TTQT. Giải thích được yêu cầu kèm theo.	trong TTQT. Không giải thích được yêu cầu kèm theo.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG3} = \text{Điểm a3} * 40\% + \text{Điểm b1} * 20\% + \text{Điểm b3} * 40\%$$

8.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

$$\text{Điểm học phần} = \text{Điểm ĐG1} * 30\% + \text{Điểm ĐG2} * 20\% + \text{Điểm ĐG3} * 50\%$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn - phục vụ các buổi học trên giảng đường.
- Các tài liệu học tập - thư viện, phòng mạng phục vụ quá trình tự học tập, làm bài tập của SV.

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Theo qui định chung của trường

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên nộp các đánh giá đúng hạn (không chấp nhận bài nộp muộn), nghiêm túc, không gian lận trong làm bài đánh giá, nếu vi phạm các nội dung trên điểm của bài đánh giá sẽ là 0 điểm
- Sinh viên sẽ được điểm thưởng cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: có ý thức học tập trên lớp - có ý thức chuẩn bị bài cá nhân, BT nhóm, phát biểu, thảo luận nhóm, thuyết trình, phản biện, đi học đầy đủ, nộp BT đúng thời gian (Cộng 1- 2 điểm)
- Sinh viên sẽ bị trừ điểm hoặc bị điểm 0 cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: Không có ý thức học tập trên lớp: không hoặc chậm chuẩn bị bài, không phát biểu, thảo luận nhóm (Trừ từ 1-2 điểm)
- Sinh viên không tham gia bài ĐG nào thì điểm của bài đó sẽ là 0 điểm.
- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm các bài ĐG của mình với Giảng viên ngay sau khi nhận được kết quả.
- Sinh viên phải tham dự ĐG1, ĐG2 mới được tham dự ĐG3.

- Sinh viên phải tham dự đủ 3 ĐG mới tính điểm kết thúc học phần.
- Nghỉ học không phép: < 10% sẽ bị trừ 0,5 điểm, từ 10% đến <20% sẽ trừ 1 điểm.
- Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày tháng năm

Người biên soạn